



Philips LuxSpace Mini, âm trần – hiệu suất cao, dễ chịu cho mắt và có thiết kế phong cách

LuxSpace Mini, lắp âm

Khách hàng mong muốn tối ưu hóa tài nguyên bao gồm cả chi phí vận hành (năng lượng, v.v.) cũng như chi phí người dùng. Theo họ, những yếu tố này tác động nhiều hơn tới lợi nhuận. Do đó, LuxSpace được thiết kế để mang đến sự kết hợp hoàn hảo giữa hiệu quả, sự thoải mái về thị giác và thiết kế mà không ảnh hưởng đến hiệu suất chiếu sáng (độ hoàn màu và phân bố ánh sáng). Sản phẩm này có nhiều lựa chọn đa dạng để tạo ra những môi trường xung quanh như mong muốn, mang đến sự thoải mái cho người dùng, bất kể ứng dụng trong lĩnh vực nào.

Lợi ích

- Hiệu suất tốt nhất trong phân khúc lên tới 150lm/W
- Tạo ra ánh sáng nhẹ nhàng, tự nhiên, đảm bảo sự thoải mái cho thị giác
- Tích hợp với trần hoàn hảo với phiên bản viền hẹp hoặc không viền cho trần thạch cao
- Cải thiện kiểm soát độ chói, tuân thủ các yêu cầu về văn phòng
- Chiếu sáng đồng đều nhờ khả năng phân bố ánh sáng rộng

LuxSpace Mini, lắp âm

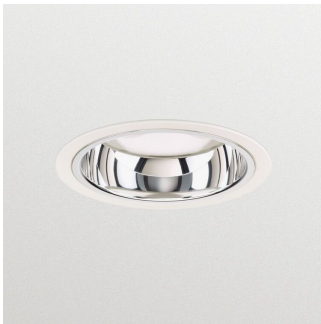
Tính năng

- Phiên bản mini dành cho âm tường với đường kính cắt 150mm (DN560B/DN561B)
- Bốn lựa chọn chóa quang học: độ bóng cao, vát cạnh, mờ và trắng
- Các phiên bản UGR19 và UGR22 có các chiều cao sản phẩm khác nhau
- Các lựa chọn màu sắc: kim loại có độ bóng cao, trắng (RAL9003), xám (RAL9006), đen (RAL9004) theo tiêu chuẩn (bất kỳ màu RAL khả dụng nào theo yêu cầu)
- Tuân thủ theo đèn chiếu sáng khẩn cấp trung tâm với DC (theo yêu cầu)
- Nhiều tùy chọn bổ sung: Đèn chiếu sáng khẩn cấp (pin đơn 3 giờ), đi dây qua đèn, cáp Eca và B2ca cùng các lựa chọn đầu nối
- Tuổi thọ hữu ích kéo dài 50.000 giờ tại L90

Ứng dụng

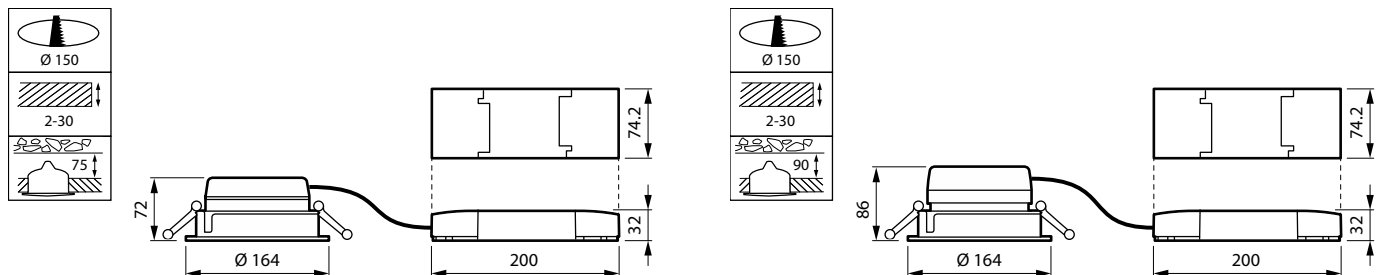
- Văn phòng
- Cửa hàng bán lẻ
- Bệnh viện và Trung tâm Chăm sóc
- Dịch vụ nhà hàng khách sạn

Phiên bản



IPPR_DN560Bi_0009-Product photo

Bản vẽ kích thước



LuxSpace Mini, lắp âm

Thông tin chung	
Bao gồm bộ điều khiển	Có
Nguồn sáng có thể thay thế	Không
Số lượng bộ điều khiển	1 thiết bị
Thế dịch vụ	Có
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Nhiệt độ màu tương quan (Danh định)	4000 K
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>80
Loại chóa quang học	-
Vận hành và điện	
Cấp bảo vệ IEC	Cấp an toàn II
Điện áp đầu vào	220 đến 240 V
Tần số dòng	50 to 60 Hz
Phù hợp với bật/tắt ngẫu nhiên	Có
Cơ khí và vỏ đèn	
Màu vỏ đèn	Trắng
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK02
Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP20
Phê duyệt và ứng dụng	
Nhiệt độ môi trường cho phép	+10 đến +25°C
Dấu CE	Có
Dấu ENEC	Dấu ENEC
Ký hiệu tính dễ cháy	Để lắp trên các bề mặt thường bắt cháy
Thử nghiệm sợi dây phát sáng	Nhiệt độ 650 °C, thời gian 30 giây
Hiệu suất ban đầu (Tuân thủ IEC)	
Màu sắc ban đầu	(0.38, 0.38) SDCM <2
Dung sai quang thông	+/-10%

Thông tin kỹ thuật về đèn

Order Code	Full Product Name	Quang hiệu (định mức) (Danh định)	Quang thông
910505100910	DN561B LED8S/840 PSU-E C WH	140 lm/W	840 lm
910505100914	DN561B LED8S/840 DIA-VLC-E C WH	140 lm/W	840 lm
910505100926	DN561B LED12S/840 DIA-VLC-E C WH	138 lm/W	1.350 lm
910505100908	DN560B LED8S/840 PSU-E C WH	140 lm/W	840 lm

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
910505100910	DN561B LED8S/840 PSU-E C WH	6 W
910505100914	DN561B LED8S/840 DIA-VLC-E C WH	6 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
910505100926	DN561B LED12S/840 DIA-VLC-E C WH	9,8 W
910505100908	DN560B LED8S/840 PSU-E C WH	6 W

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng	Độ mờ tối đa
910505100910	DN561B LED8S/840 PSU-E C WH	Không	-
910505100914	DN561B LED8S/840 DIA-VLC-E C WH	Có	1%

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng	Độ mờ tối đa
910505100926	DN561B LED12S/840 DIA-VLC-E C WH	Có	1%
910505100908	DN560B LED8S/840 PSU-E C WH	Không	-

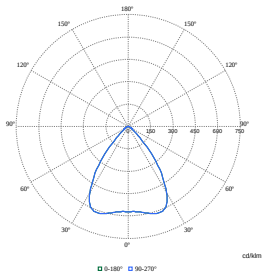
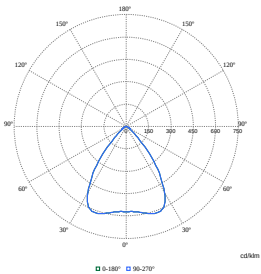
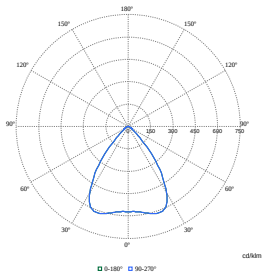
Dữ liệu sản phẩm

LuxSpace Mini, lắp âm

Order Code	Full Product Name	Mã dòng sản phẩm
910505100910	DN561B LED8S/840 PSU-E C WH	DN561B
910505100914	DN561B LED8S/840 DIA-VLC-E C WH	DN561B

Order Code	Full Product Name	Mã dòng sản phẩm
910505100926	DN561B LED12S/840 DIA-VLC-E C WH	DN561B
910505100908	DN560B LED8S/840 PSU-E C WH	DN560B

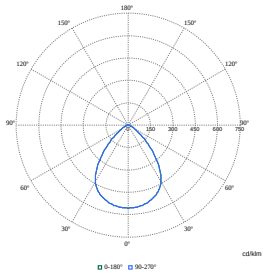
Biểu đồ phân bố ánh sáng



Polar Normal (separate) - DN560BI - 910505100910

Polar Normal (separate) - DN560BI - 910505100926

Polar Normal (separate) - DN560BI - 910505100914



Polar Normal (separate) - DN560BI - 910505100908

